TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 53/2017/HNGĐ-ST
Ngày 31/8/2017
"V/v *Ly hôn giữa chị M và anh H*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Đức Nhân

2. Bà Ngô Thị Tỉnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên-Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hồ Thu-Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 196/2017/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2017/QĐXX-ST ngày 09 tháng 8 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 36/2007/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2007 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Đoàn Thị M, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình

2. *Bị đơn*: Anh Đào Văn H, sinh năm 1980; địa chỉ**:** Thôn L, xã K, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(*Tại phiên tòa có mặt chị M vắng mặt anh H)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/7/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Đoàn Thị M trình bày: Chị và anh Đào Văn H tự nguyện tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã , xã K, huyện Q, tỉnh Thái Bình vào ngày 25/01/2016. Vợ chồng chung sống được hạnh phúc được một tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp và anh H không có

khả năng sinh con. Tháng 6 năm 2016 mâu thuẫn trầm trọng, chị đã về gia đình bố mẹ đẻ ở cho đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, chị xin được ly hôn anh H.

Chị và anh H không có con chung, không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Đào Văn H: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nH anh H không có mặt tại Tòa án để tham gia tố tụng, Tòa án đã giao Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho gia đình anh H. Kết quả xác minh được gia đình anh H và địa phương cung cấp: Hiện tại anh H đi làm ở thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, gia đình đã thông báo cho anh H biết toàn bộ nội dung các văn bản tố tụng của Tòa án giao, thông qua gia đình, anh xác nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn như chị M đã trình bày, nay chị M có đơn xin ly hôn anh cũng nhất trí; anh xác nhận vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì lý do công việc anh không thể đến Tòa án để tham gia tố tụng tại phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa xét xử, anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt, do đó Viện kiểm sát không đưa ra quan điểm chấp hành pháp luật của bị đơn tại phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Đoàn Thị M được ly hôn anh Đào Văn H; Chị M và anh H không có con chung, không có tài sản chung nên không đặt ra giải quyết; chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Đào văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nH vẫn vắng mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thị M và anh Đào văn H xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã , xã K, huyện Q, tỉnh Thái Bình cấp đăng ký kết hôn số 04/2016 ngày 25/01/2016 là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng chỉ hạnh phúc được một tháng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân

do tính tình vợ chồng không hợp anh H không có khả năng sinh con. Từ tháng 6/2016 vợ chồng đã không chung sống với nhau cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị M xin ly hôn, anh H đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nH không có mặt để tham gia hòa giải và thông qua gia đình bày tỏ quan điểm nhất trí yêu cầu xin ly hôn của chị M. Điều đó cho thấy mục đích hôn nhân giữa anh chị không đạt được, hôn nhân giữa anh chị thực tế chỉ còn tồn tại về mặt hình thức, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị M, xử cho chị M được ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về nuôi con chung và chia tài sản: Chị M và anh H đều xác nhận vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị M và anh H có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 227, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án

1.Về hôn nhân: Xử cho chị Đoàn Thị M được ly hôn anh Đào văn H.

2.Về án phí: Chị Đào Thị M phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số số 0003359 ngày 12 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

3.Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đào Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã , xã K, huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hương Liên